

## **1. Đặc tả UC001 “Pay Order”**

### **Use Case: Pay Order**

#### **1. Mã use case**

UC001

#### **2. Giới thiệu**

Use case miêu tả sự tương tác giữa hệ thống với khách hàng và interbank khi khách hàng muốn thanh toán đơn hàng

#### **3. Tác nhân**

Use case có hai tác nhân là người dùng và interbank

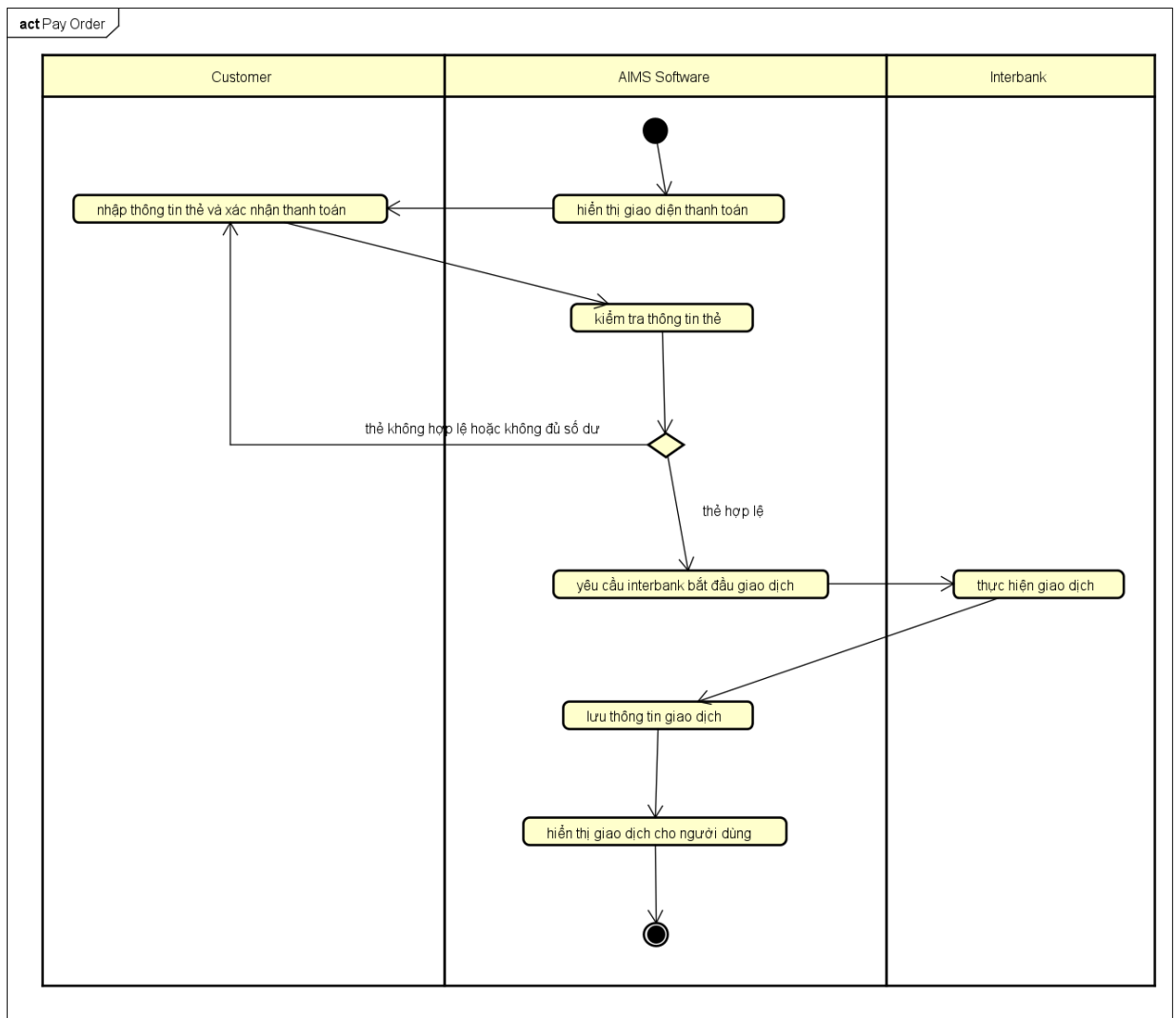
#### **4. Tiền điều kiện**

Tiền điều kiện của use case là khi hệ thống đã tính toán được tổng số tiền mà khách hàng cần phải thanh toán

#### **5. Luồng sự kiện chính(thành công)**

1. Hệ thống hiển thị giao diện thanh toán
2. Khách hàng nhập thông tin thẻ và xác nhận giao dịch
3. Hệ thống kiểm tra thông tin thẻ
4. Hệ thống yêu cầu Interbank bắt đầu giao dịch
5. Interbank bắt đầu quá trình giao dịch
6. Hệ thống lưu lại hóa đơn giao dịch
7. Hệ thống hiển thị thông tin giao dịch cho người dùng

#### **6. Biểu đồ hoạt động**



## 7. Luồng sự kiện thay thế

No	Location	Condition	Action	Resume location
1	ở bước 3	Nếu thông tin của thẻ không hợp lệ	Hệ thống thông báo về cho khách hàng là thông tin thẻ không hợp lệ	ở bước 2
2	ở bước 3	Nếu số dư tài khoản không đủ	Hệ thống thông báo về cho khách hàng là số dư tài khoản không đủ để thanh toán	ở bước 2

## 8. Dữ liệu đầu vào

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1	Tên chủ thẻ		có		Phạm Hong Phúc
2	Số thẻ		có		1234 1234 1234 1234
3	Ngày hết hạn		có	Chỉ bao gồm tháng và 2 chữ số cuối của năm	10/20
4	Mã bảo mật		có		123

## 9. Dữ liệu đầu ra

## 10. Hậu điều kiện

Không có hậu điều kiện

## 2. Đặc tả UC002 “Place Order”

### Use case: Place Order

#### 1. Mã use case

UC002

#### 2. Giới thiệu

Use case miêu tả sự tương tác giữa hệ thống với khách hàng khi khách hàng muốn thanh toán đơn hàng

#### 3. Tác nhân

Use case có một tác nhân là người dùng

#### 4. Tiền điều kiện

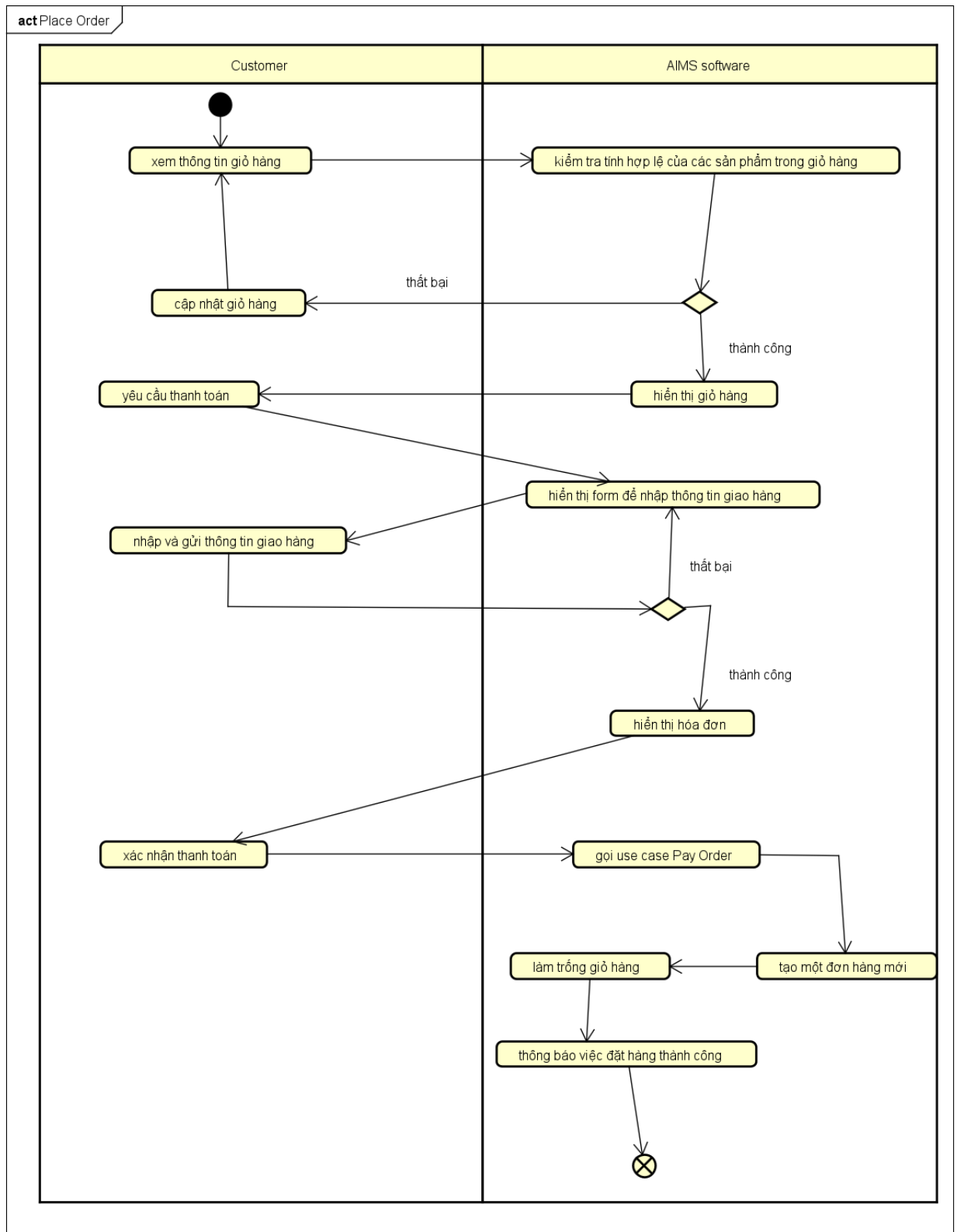
Khi có sản phẩm trong giỏ hàng

#### 5. Luồng sự kiện chính(thành công)

1. Khách hàng xem thông tin giỏ hàng
2. Hệ thống kiểm tra sự hợp lệ của các sản phẩm trong giỏ hàng
3. Hệ thống hiển thị giỏ hàng sau khi kiểm tra
4. Khách hàng yêu cầu thanh toán
5. Hệ thống hiển thị mẫu để nhập thông tin giao hàng
6. Khách hàng nhập và gửi thông tin giao hàng
7. Hệ thống kiểm tra thông tin giao hàng

8. Hệ thống tính toán chi phí vận chuyển
  9. Hệ thống hiển thị hóa đơn
  10. Khách hàng xác nhận thanh toán
  11. Hệ thống gọi đến use case Pay Order
  12. Hệ thống tạo ra một đơn đặt hàng mới
  13. Hệ thống làm trống giỏ hàng
- Hệ thống thông báo việc đặt hàng đã thành công

## **6. Biểu đồ hoạt động**



## 7. Luồng sự kiện thay thế

No	Location	Condition	Action	Resume Location
1	ở bước 2	Nếu số lượng trong giỏ hàng nhiều hơn số lượng có trong kho	- Hệ thống thông báo khách hàng cập nhật giỏ hàng -Khách hàng cập nhật giỏ hàng	ở bước 1
2	ở bước 7	Khách hàng không điền những trường bắt buộc	Hệ thống yêu cầu khách hàng điền đầy đủ những trường bắt buộc	ở bước 5

## 8. Dữ liệu đầu vào

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1	Tên người nhận		Có		Phạm Hồng Phúc
2	Số điện thoại		Có		123456789
3	Tỉnh		Có		Hà Nội
4	Địa chỉ	Chọn trong danh sách	Có		Số 1 Kim Hoa, quận Ba Đình
5	Chỉ dẫn giao hàng		Không		

## 9. Dữ liệu đầu ra

### 9.1. Dữ liệu đầu ra của hóa đơn

No	Data fields	Description	Display format	Example
1	title	Title của sản phẩm		DVD phim star war
2	giá	Giá của sản phẩm	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	150,000
3	quantity	Số lượng sản phẩm	Số nguyên dương Căn phải	2
4	amount	Tổng số tiền tương ứng với số sản phẩm	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	150,000
5	Subtotal Before VAT	Tổng giá tiền trước VAT		1,000,000

6	Subtotal	Tổng giá tiền tính cả VAT	Dấu phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	1,200,000
7	Shipping fees			30,000
8	total	Tổng tiền của Subtotal và shipping fees		1,230,000
9	Currency			VND
10	tên			Phạm Hồng Phúc
11	Số điện thoại			123456789
12	Tỉnh			Hà Nội
13	Địa chỉ			Số 1 Kim Hoa, quận Ba Đình
14	Chỉ dẫn giao hàng			

## 9.2. Dữ liệu đầu ra của giỏ hàng

No	Data Fields	Description	Display Format	Example
1	title	Title của sản phẩm		DVD phim star war
2	price	Giá của sản phẩm	Dấu phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	120,000
3	Quantity	Số sản phẩm	Số nguyên dương Căn phải	2
4	Amount	Tổng số tiền tương ứng với số sản phẩm	Số nguyên dương Căn phải	250,000
5	Subtotal Before VAT	Tổng giá tiền trước VAT	Dấu phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	2,000,000
6	Subtotal	Tổng giá tiền tính cả VAT		2,300,000
7	Currency			VND

## 10. Hậu điều kiện

Thông báo thanh toán thành công

### 3. Đặc tả UC003 “Place Rush Order”

#### **Use case: Place Rush Order**

##### **1. Mã use case**

UC003

##### **2. Giới thiệu**

Use case miêu tả sự tương tác giữa hệ thống với khách hàng khi khách hàng muốn thanh toán đơn hàng nhanh

##### **3. Tác nhân**

Người dùng

##### **4. Tiền điều kiện**

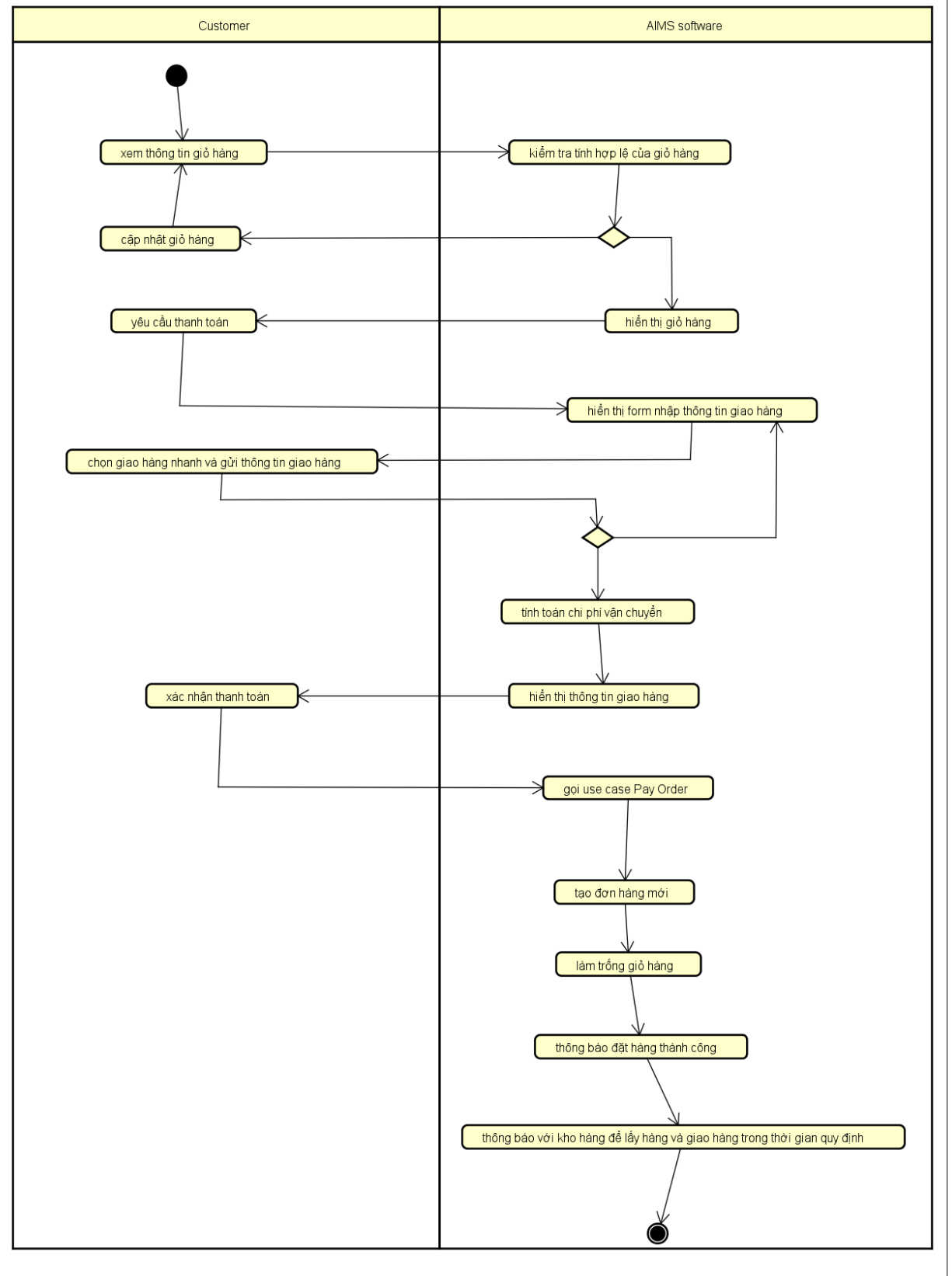
Khi có sản phẩm trong giỏ hàng

##### **5. Luồng sự kiện chính(thành công)**

1. Khách hàng xem thông tin giỏ hàng
2. Hệ thống kiểm tra sự hợp lệ của các sản phẩm trong giỏ hàng
3. Hệ thống hiển thị giỏ hàng sau khi kiểm tra
4. Khách hàng yêu cầu thanh toán
5. Hệ thống hiển thị form để nhập thông tin giao hàng
6. Khách hàng chọn giao hàng nhanh và gửi thông tin giao hàng
7. Hệ thống kiểm tra thông tin giao hàng
8. Hệ thống tính toán chi phí vận chuyển cho giao hàng nhanh
9. Hệ thống hiển thị hóa đơn
10. Khách hàng xác nhận thanh toán
11. Hệ thống gọi đến use case Pay Order
12. Hệ thống tạo ra một đơn đặt hàng giao nhanh mới
13. Hệ thống làm trống giỏ hàng
14. Hệ thống thông báo việc đặt hàng đã thành công
15. Hệ thống thông báo với kho hàng để lấy hàng và giao hàng trong thời gian quy định

##### **6. Biểu đồ hoạt động**





## 7. Luồng sự kiện thay thế

No	Location	Condition	Action	Resume Location
1	ở bước 2	Nếu số lượng trong giỏ hàng nhiều hơn số lượng có trong kho	-Hệ thống thông báo khách hàng cập nhật giỏ hàng -Khách hàng cập nhật giỏ hàng	ở bước 1
2	ở bước 7	Khách hàng không điền những trường bắt buộc	Hệ thống yêu cầu khách hàng điền đầy đủ những trường bắt buộc	ở bước 5

## 8. Dữ liệu đầu vào

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1	Tên người nhận		Có		Phạm Hồng Phúc
2	Số điện thoại		Có		123456789
3	Tỉnh		Có		Hà Nội
4	Địa chỉ	Chọn trong danh sách	Có		Số 1 Kim Hoa, quận Ba Đình
5	Cách thức giao hàng	Chọn bình thường hoặc giao hàng nhanh	Có		Giao hàng nhanh
6	Chỉ dẫn giao hàng		Không		

## 9. Dữ liệu đầu ra

### 9.1. Dữ liệu đầu ra của hóa đơn

No	Data fields	Description	Display format	Example
1	title	Title của sản phẩm		DVD phim star war
2	giá	Giá của sản phẩm	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Cần phải	150,000
3	quantity	Số lượng sản phẩm	Số nguyên dương Cần phải	2

4	amount	Tổng số tiền tương ứng với số sản phẩm	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	150,000
5	Subtotal Before VAT	Tổng giá tiền trước VAT	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	1,000,000
6	Subtotal	Tổng giá tiền tính cả VAT		1,200,000
7	Shipping fees			30,000
8	total	Tổng tiền của Subtotal và shipping fees		1,230,000
9	Currency			VND
10	tên			Phạm Hồng Phúc
11	Số điện thoại			123456789
12	Tỉnh			Hà Nội
13	Địa chỉ			Số 1 Kim Hoa, quận Ba Đình
14	Chỉ dẫn giao hàng			

## 9.2. Dữ liệu đầu ra của giỏ hàng

No	Data Fields	Description	Display Format	Example
1	title	Title của sản phẩm		DVD phim star war
2	price	Giá của sản phẩm	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương Căn phải	120,000
3	Quantity	Số sản phẩm	Số nguyên dương Căn phải	2
4	Amount	Tổng số tiền tương ứng với số sản phẩm	Số nguyên dương Căn phải	250,000
5	Subtotal Before VAT	Tổng giá tiền trước VAT	Dãy phẩy ngăn cách hàng nghìn Số nguyên dương	2,000,000

			Căn phải	
6	Subtotal	Tổng giá tiền tính cả VAT		2,300,000
7	Currency			VND

**10.   Hậu điều kiện**